

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 19/02/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thành lập Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của liên Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 09/TTr-SNN-STN ngày 16/01/2025; Đề án số 1311/ĐA-UBND ngày 13/02/2025 của UBND tỉnh về việc thành lập Sở Nông nghiệp và Môi trường trên cơ sở hợp nhất Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường và ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ tại Báo cáo số 32/BC-SNV ngày 14/01/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường được Hội đồng nhân dân tỉnh thành lập tại Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 19/02/2025, như sau:

1. Lãnh đạo Sở, gồm: Giám đốc và Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc Sở thực hiện theo quy định hiện hành.

a) Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên UBND tỉnh theo Quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ của UBND tỉnh.

b) Phó Giám đốc Sở giúp Giám đốc Sở thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Sở phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở gồm:

2.1. Các tổ chức tham mưu tổng hợp, chuyên môn nghiệp vụ:

a) Phòng Tổ chức cán bộ.

b) Văn phòng Sở.

c) Thanh tra Sở.

d) Phòng Kế hoạch tài chính.

e) Phòng Địa chất và Khoáng sản.

g) Phòng Quản lý Môi trường.

h) Phòng Quản lý đất đai và Đo đạc bản đồ.

i) Văn phòng thường trực Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

k) Văn phòng điều phối chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới tỉnh.

2.2. Các Chi cục tham mưu quản lý nhà nước:

a) Chi cục Kiểm lâm.

b) Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật.

c) Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

d) Chi cục Phát triển nông thôn.

e) Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản

g) Chi cục Thủy sản.

h) Chi cục Thủy lợi và Quản lý tài nguyên nước.

2.3. Các đơn vị sự nghiệp chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước:

a) Trung tâm Khuyến nông.

b) Trung tâm Công nghệ Thông tin Nông nghiệp và môi trường.

2.4. Các Trung tâm Bảo tồn, Ban quản lý bảo vệ rừng, Vườn Quốc gia:

a) Trung tâm Bảo tồn Voi, cứu hộ động vật và quản lý bảo vệ rừng.

b) Vườn Quốc gia Chư Yang Sin.

c) Ban Quản lý rừng đặc dụng Nam Ka.

d) Ban Quản lý rừng lịch sử - văn hoá - môi trường Hồ Lắk.

e) Ban Quản lý rừng phòng hộ Núi Vọng Phu.

g) Ban Quản lý khu bảo tồn loài sinh cảnh Thông nước.

h) Vườn Quốc gia Ea Sô.

2.5. Các đơn vị tự chủ chi thường xuyên, không sử dụng ngân sách nhà nước:

a) Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn.

b) Quỹ bảo vệ, phát triển rừng và môi trường.



c) Văn phòng Đăng ký đất đai.

d) Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường.

3. Số lượng cấp phó của các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Công văn số 7968/BNV-CCVC ngày 08/12/2024 của Bộ Nội vụ về việc định hướng xây dựng phương án bố trí, sắp xếp cán bộ công chức, viên chức và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính.

Biên chế công chức, viên chức, số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập của Sở Nông nghiệp và Môi trường được UBND tỉnh giao hằng năm trên cơ sở vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nội dung quy định tại Điều 1 Quyết định này; Đề án số 1311/ĐA-UBND ngày 13/02/2025 của UBND tỉnh và Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 19/02/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện kể từ ngày 01/3/2025.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 696/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh quy định cơ cấu tổ chức Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; bãi bỏ các quy định khác về cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường trái với quy định tại Quyết định này;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /pluu

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (b/c);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Phòng, Trung tâm thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Th 06b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Ngọc Nghị